

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÓC SƠN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**Bản án số: 66/2024/HSST
Ngày: 08/4/2024**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÓC SƠN - THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trần Thị Bích Nguyệt

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Phạm Thị Thanh

2. Ông Nguyễn Văn Vĩ

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Hà Ngân - Thư ký Toà án nhân dân huyện Sóc Sơn

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn tham gia phiên toà: Ông Thiệu Văn Thịnh - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 4 năm 2024 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 40/2024/HSST ngày 25 tháng 3 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 56/2024/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo:

LÊ VĂN C., sinh năm 1976

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: Tổ 8, thị trấn M, huyện L, Hà Nội; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 02/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn M., con bà Nguyễn Thị C.; Vợ: Phạm Thị Thanh H.; Con: có 02 con (lớn sinh năm 2000, nhỏ sinh năm 2003).

Tiền án: Ngày 22/09/2020, bị Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ xử phạt 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù và các quyết định khác của bản án nhưng chưa được xóa án tích. (bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm).

Tiền sự: không

Nhân thân: Ngày 18/04/2014, bị Tòa án nhân dân huyện L, Hà Nội xử phạt 30 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình

sự. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù và các quyết định khác của bản án, đã được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ tạm giam từ ngày 22/12/2023 đến nay.

Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Anh **Hoàng Văn D.**, sinh năm 2003

Nơi đăng ký HKTT: Bản LL, xã O, huyện N, tỉnh Sơn La; Nơi ở: Tổ 6, thị trấn M, huyện L, tỉnh Hà Nội.

Vắng mặt tại phiên tòa (có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

[1]. Khoảng 09 giờ 00 phút, ngày 21/12/2023, Công an xã Mai Đình, huyện Sóc Sơn đang làm nhiệm vụ trên tuyến đường 131 thuộc địa bàn thôn C, xã Đ, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội, đã phát hiện LÊ VĂN C. - sinh năm: 1976, ở tổ 8, thị trấn M, huyện L, thành phố Hà Nội có biểu hiện nghi vấn, nên đã kiểm tra hành chính. Tại đây, C. tự nguyện giao nộp 01 túi nilon, bên trong chứa 02 gói màu trắng có chứa chất ma túy, C. khai mua về để sử dụng và bán lại kiếm lời nên đã tiến hành lập biên bản và bắt giữ người trong trường hợp khẩn cấp: Quá trình điều tra, C. khai nhận: Khoảng 08h00' ngày 21/12/2023, LÊ VĂN C. từ nhà ra bến xe bus rồi đi lên khu vực thuộc địa bàn thành phố Y, tỉnh Thái Nguyên tìm mua ma túy về để sử dụng và bán lại cho các đối tượng nghiện khác để kiếm lời. Tại đây, C. mua của của một người đàn ông không biết tên, tuổi và địa chỉ được 02 gói giấy nhỏ, bên trong có chứa chất bột ma túy loại "heroin" với giá 400.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, C. cất vào trong túi quần đang mặc trên người rồi lại bắt xe buýt đi về đến khu vực thuộc địa phận thôn C, xã Đ, huyện Sóc Sơn xuống xe thì bị Công an xã Mai Đình phát hiện bắt giữ.

Ngoài ra LÊ VĂN C. Còn khai nhận, ngày 20/12/2023, C. từ nhà đi bộ ra bến xe bus rồi đi lên địa bàn thành phố Y, tỉnh Thái Nguyên tìm mua của một người đàn ông không biết tên, tuổi và địa chỉ cụ thể được 01 gói ma túy loại Heroine, giá 200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, C. đem về nhà lấy một ít ra sử dụng, phần còn lại đã bán lại cho Hoàng Văn D., sinh năm: 2003, quê ở Bản L, xã O, huyện N, tỉnh Sơn La, hiện ở tại tổ 6, thị trấn M, huyện L, thành phố Hà Nội là đối tượng nghiện với giá 200.000 đồng. Số tiền trên, C. đã tiêu xài cá nhân hết.

Xét nghiệm nước tiểu đối với LÊ VĂN C. và Hoàng Văn D. kết quả: đều dương tính với ma túy Heroin.

Tại Cơ quan CSĐT- Công an huyện Sóc Sơn, LÊ VĂN C. đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi của mình như đã nêu trên; bị cáo có một tiền án chưa được xóa án tích, nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm.

*** Vật chứng thu giữ:** Tạm giữ của Lê Văn C.: 02 gói ma túy loại Heroine có tổng khối lượng là 0,644 gam; 01 chiếc điện thoại di động Iphone màu vàng. Tạm giữ của Hoàng Văn D.: 01 điện thoại di động Realme màu xanh.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của LÊ VĂN C. tại tổ 8, thị trấn M, huyện L, Hà Nội: không phát hiện thu giữ gì.

Tại bản Kết luận giám định số 8601/KLGD - KTHS ngày 28/12/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: Bột màu trắng bên trong 02 gói giấy đều là ma túy loại Heroin, tổng khối lượng **0,644** gam.

Quá trình giám định, Cơ quan giám định lấy 0,067 gam ma túy loại Heroine làm mẫu giám định; còn lại 0,577 gam ma túy loại Heroine hoàn trả cho Cơ quan điều tra để xử lý theo quy định của pháp luật.

Số vật chứng Còn lại được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn để xử lý theo quy định pháp luật.

Đối với Hoàng Văn D. là người mua ma túy của LÊ VĂN C.: Quá trình điều tra xác định là đối tượng nghiện ma túy, D. mua ma túy mục đích để sử dụng. Bản thân chưa có tiền án, tiền sự. Do vậy, hành vi của Hoàng Văn D. không cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nên Công an huyện Sóc Sơn đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định pháp luật.

Đối với các đối tượng đã bán ma túy cho LÊ VĂN C. vào các ngày 20, 21/12/2013 tại khu vực thành phố Y, quá trình điều tra không xác định được họ tên, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ để điều tra làm rõ.

[4]. Tại bản cáo trạng số 34/CT - VKS ngày 21/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn đã truy tố LÊ VĂN C. về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015. Trong phần tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và kết luận LÊ VĂN C. đã phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm h Khoản 1 Điều 52; Điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- + Xử phạt LÊ VĂN C. từ 36 đến 42 tháng tù.
- + Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.
- + Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong ma túy có chữ ký của LÊ VĂN C., Giám định viên và cán bộ Công an huyện Sóc Sơn.
- + Tịch thu sung công 01 điện thoại di động thu giữ của bị cáo và 01 điện thoại di động thu giữ của anh Hoàng Văn D..
- + Buộc bị cáo truy nộp số tiền 200.000 đồng do bán ma túy cho anh Hoàng Văn D. mà có.

[5]. Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, không kêu oan và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho mình một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Khoảng 09 giờ 00 phút, ngày 21/12/2023, tại địa phận thôn C, xã Đ, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội, Lê Văn C. đã có hành vi tàng trữ 0,644 gam ma túy loại heroin nhằm mục đích sử dụng và bán lại cho người khác để kiếm lời. Ngoài ra, vào ngày 20/12/2023, LÊ VĂN C. đã bán trái phép chất ma túy loại heroin cho Hoàng Văn D. để thu số tiền 200.000 đồng.

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, như kết luận của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Nội dung điều luật quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm...

...

5. Người phạm tội Còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”.

Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây mất trật tự trị an, ảnh hưởng an toàn xã hội. Ma túy là chất gây nghiện, hướng thần có tác hại rất lớn đối với con người và đời sống cộng đồng, làm lây truyền căn bệnh thế kỷ HIV - AIDS, làm suy thoái nền tảng đạo đức xã hội và là nguyên nhân phát sinh một số loại tội phạm khác. Bị cáo là người đã trưởng thành, biết rõ tác hại của các chất ma túy đối với con người cũng như đời sống cộng đồng, đã từng nhiều lần bị xét xử về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, nhận thức được hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy” là nguy hiểm cho xã hội, bị Nhà nước quy định là tội phạm và áp dụng hình phạt nghiêm khắc để xử phạt nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

Vì vậy cần áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và mức độ tác dụng trừng trị, cải tạo, giáo dục bị cáo cũng như phòng ngừa chung.

[2]. Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Ngoài hình phạt chính, bị cáo Còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015. Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, bản thân bị cáo là người sử dụng ma túy nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[3]. Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ, C. khai mua của người đàn ông không quen biết, không biết tên, tuổi, địa chỉ của người này nên không có căn cứ điều tra làm rõ.

Đối với Hoàng Văn D. là người mua ma túy của LÊ VĂN C. mục đích để sử dụng cho bản thân. Bản thân chưa có tiền án, tiền sự. Do vậy, hành vi của Hoàng Văn D. không cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nên Công an huyện Sóc Sơn đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

[4]. Xử lý vật chứng:

- 01(một) phong bì niêm phong bên trong chứa ma túy (thu giữ của bị cáo) cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- 01 chiếc điện thoại di động Iphone màu vàng tạm giữ của LÊ VĂN C., 01 điện thoại di động Realme màu xanh thu giữ của Hoàng Văn D. đều sử dụng để liên hệ mua bán ma túy cho nhau cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Đối với 200.000 đồng bị cáo bán ma túy cho anh Hoàng Văn D. mà có cần buộc bị cáo truy nộp.

[5]. **Án phí:** Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[6]. **Quyền kháng cáo:** Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331 Bộ luật tố tụng hình sự.

[7]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên Cơ quan Điều tra, Công an huyện Sóc Sơn, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát đã thực hiện đúng, đủ quy định của pháp luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm h Khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 47; Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015.

- Điều 106, Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Xử phạt: LÊ VĂN C. 36 (ba mươi sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/12/2023.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong bên trong chứa ma túy có chữ ký của LÊ VĂN C. và giám định viên.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động Iphone màu vàng tạm giữ của LÊ VĂN C., 01 điện thoại di động Realme màu xanh thu giữ của Hoàng Văn D..

(theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/4/2024 giữa Công an huyện Sóc Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội).

Buộc bị cáo truy nộp số tiền 200.000 đồng do bán ma túy mà có.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là Hoàng Văn D. có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chỉ quyền kháng cáo phần bản án liên quan trực tiếp đến quyền lợi và nghĩa vụ hợp pháp của mình.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Bích Nguyệt

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Sóc Sơn;
- Công an huyện Sóc Sơn;
- THADS huyện Sóc Sơn;

**T/M Hội đồng xét xử sơ thẩm
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

- Người tham gia tổ tụng;
- Lưu HS, VP.

Trần Thị Bích Nguyệt